TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LH, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Lê Nguyên Khoa**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Dương Thị Hồng Cẩm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*: Ông **Đào Thanh Sơn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/01/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS, ngày 17/01/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 102A/8, ấp Thuận Long, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé E và bà Trương Thị T; anh chị, em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/12/2006, bị Ủy ban nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng số 5 về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 01/11/2008 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại***: 1. Anh **Lê Minh H**, sinh năm 1980 (xin vắng mặt)
2. Anh **Trương Văn N**, sinh năm 1969 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Hòa Thạnh, xã TQ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2018, Nguyễn Hoàng H đi xe khách từ Thành phố Hồ Chí Minh về tỉnh Vĩnh Long. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên H đi tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 01 giờ ngày 24/12/2018, Nguyễn Hoàng H đi bộ đến nhà ông Trương Văn N thuộc ấp Hòa Thạnh, xã TQ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long phát hiện cửa phía sau không đóng, nhà có mở đèn nên H đi vào nhà ông N lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 3 và số tiền 500.000đ. Sau khi vừa rời khỏi nhà ông N thì H đến nhà anh Lê Minh H cách đó khoảng 200m và phát hiện cửa sau nhà anh H không đóng. H đi vào nhà lấy trộm một túi xách bên trong có một điện thoại LG và số tiền 345.000đ.

Khi H đem tài sản vừa trộm được ra khỏi nhà để kiểm tra. Lúc này khoảng 02 giờ ngày 24/12/2018, anh Lê Minh H phát hiện truy đuổi và bắt giữ được H cùng toàn bộ tài sản mà Huệ vừa trộm được giao cho Công an xã TQ.

Theo kết luận định giá tài sản số 136 ngày 24/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LH kết luận: Điện thoại Samsung Galaxy Note 3 của ông Trương Văn N trị giá 1.789.500đ. Điện thoại LG và túi xách của anh Lê Minh H trị giá 320.000đ.

- Tại Quyết định số 08/QĐ-VKSLH, ngày 15/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long truy tố Nguyễn Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, anh Trương Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho anh số tiền 1.000.000đ để sửa chữa lại điện thoại Samsung Galaxy Note 3 vì lúc bị cáo bỏ chạy đã làm hư hỏng, còn về trách hình sự do Tòa án quyết định. Người bị hại anh Lê Minh H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì đã nhận lại tài sản xong, còn về trách hình sự đối với bị cáo do Tòa án quyết định.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện LH và đồng ý bồi thường thêm cho anh Trương Văn N số tiền 1.000.000đ để sửa chữa lại điện thoại Samsung Galaxy Note 3. Ngoài ra bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1

Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 24/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại anh Trương Văn N là bị cáo bồi thường thêm cho anh N số tiền 1.000.000đ để sửa chữa lại điện thoại Samsung Galaxy Note 3.

Về xử lý vật chứng: Đã được Cơ quan điều tra xử lý xong.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, không mâu thuẫn và còn phù hợp với lời khai người bị hại cùng với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 24/12/2018, tại ấp Hòa Thạnh, xã TQ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Hoàng H thực hiện hành vi lấy trộm của anh Trương Văn N 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 3 trị giá 1.789.500đ và số tiền 500.000đ và lấy trộm của anh Lê Minh H 01 điện thoại LG và số tiền 345.000đ.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Hoàng H phạm tội "Trộm cắp tài sản ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, theo như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo còn trẻ, khỏe nhưng lười lao động, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Bởi lẽ, trước đây bị cáo cũng đã được học tập, giáo dục tại Trường giáo dưỡng số 5 do có hành vi trộm cắp tài sản, nhưng sau khi về địa phương bị cáo không biết sửa đổi, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là bị cáo bồi thường thêm cho bị hại anh Trương Văn N số tiền 1.000.000đ để sửa chữa lại điện thoại Samsung Galaxy Note 3 là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại anh Lê Minh H số tài sản gồm: 01 điện thoại LG, 01 giỏ xách tay màu nâu có dây đeo màu vàng, số tiền 345.000đ và đã trả lại cho bị hại anh Trương Văn N số tiền 500.000đ là phù hợp với quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự, nên không đặt ra xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng H 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 24/12/2018.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Trương Văn N số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại tài sản cho các bị hại xong, nên không đặt ra xử lý.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện LH;
- Công an huyện LH;
- Chi cục THADS huyện LH;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Nguyên Khoa